

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2014 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2015

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 bên cạnh những thuận lợi là cơ bản, song cũng gặp không ít những khó khăn, thách thức, do tình hình kinh tế - xã hội đang trong giai đoạn thắt chặt tiền tệ; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển chậm; thương mại - dịch vụ sức cung, cầu hàng hóa yếu, giá cả một số mặt hàng trong sản xuất, tiêu dùng liên tục tăng; quốc phòng duy trì ổn định; an ninh có lúc, có nơi vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường; công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và xã, thị trấn có mặt còn hạn chế; đời sống một bộ phận nhân dân thu nhập thấp còn khó khăn. Tuy vậy, trên tinh thần mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết của Huyện ủy; Nghị quyết của HĐND huyện đề ra, UBND huyện đã tập trung các giải pháp, biện pháp chỉ đạo, điều hành các cơ quan, ban, ngành, đơn vị của huyện và xã, thị trấn phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội để cụ thể hóa chương trình, kế hoạch, tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

Tổng giá trị sản xuất toàn nền kinh tế ước đạt 12.366 tỷ đồng.

Tăng trưởng kinh tế 11,78%, đạt 98,17% kế hoạch. Trong đó: Nông, lâm nghiệp tăng 8,27%, đạt 82,70%; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng 15,52%, đạt 125,57%; Thương mại - dịch vụ tăng 14%, đạt 99,93%.

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm, ngư nghiệp, chiếm 41,23%/KH 41,11%; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, chiếm 16,02%/KH 16,26%; Thương mại - dịch vụ, chiếm 42,75%/KH 42,63%.

Lương thực bình quân đầu người 827 kg/người/năm.

Thu nhập bình quân đầu người 26 triệu đồng/người/năm, đạt 100% kế hoạch.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng đạt 53.246 ha/KH 51.332, đạt 103,73%. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 172.705 tấn/KH 155.000 tấn, đạt 111,42%. Giá trị sản xuất (theo giá hiện hành) ước thực hiện 3.333 tỷ đồng.

Diện tích cây hàng năm 32.322 ha/KH 31.289 ha, đạt 106,39%¹. Diện tích cây lâu năm 20.924 ha/KH 20.043 ha, đạt 104,40%².

Trong năm 2014, tổng diện tích cây trồng bị thiệt hại là 451,2 ha, trong đó: Lúa nước 328,2 ha³, ngô 113 ha⁴, rau xanh 10 ha. Để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, UBND huyện đã phân bổ 1.390.700.000 đồng từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh cho nhân dân các xã bị thiệt hại.

Về nước tưới phục vụ sản xuất đảm bảo 77,2% diện tích gieo trồng có nhu cầu sử dụng nước tưới/KH 80%, đạt 96,5%.

- **Chăn nuôi:** Chỉ đạo tăng cường công tác phòng chống dịch gia súc, gia cầm; triển khai công tác tiêm phòng vắc xin mùa vụ, tiêu độc, khử trùng tại những ổ dịch cũ, nơi chăn nuôi tập trung và nơi có nguy cơ lây nhiễm cao. Tháng 01/2014 dịch bệnh xảy ra trên quy mô nhỏ và được dập tắt kịp thời, tiêu hủy 1.200 con gia cầm bị dịch Cúm A (H5N1).

Tổng đàn trâu ước 4.242 con/KH 4.300 con, đạt 98,65%; tổng đàn bò ước 24.339 con/KH 24.000 con, đạt 101,41%; tổng đàn lợn ước 154.387 con/KH 200.000 con, đạt 77,19%; tổng đàn gia cầm ước 1.482.306 con/KH 1.200.000 con, đạt 123,53%. Giá trị chăn nuôi ước thực hiện 1.651 tỷ đồng.

Khuyến khích nhân dân khai thác, sử dụng diện tích ao, hồ để phát triển nuôi thủy sản. Tổng diện tích nuôi thả cá 932 ha/KH 932 ha, đạt 100%; tổng sản lượng khai thác ước 1.678 tấn/KH 1.680 tấn, đạt 99,88%. Giá trị sản xuất ước thực hiện 79 tỷ đồng.

- **Lâm nghiệp:** Triển khai kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô năm 2014. Kiểm tra, đôn đốc các chủ rừng thực hiện và triển khai phương án phòng cháy, chữa cháy rừng. Trồng 700 ha/KH 700ha rừng, đạt 100%, trong đó: Trồng mới 400 ha/KH 400 ha, đạt 100%; trồng trên đất vừa khai thác 300 ha/KH 300 ha, đạt 100%; độ che phủ của rừng ước thực hiện 8%/KH 8%, đạt 100%. Giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước thực hiện 35 tỷ đồng.

2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Tổng giá trị sản xuất ước thực hiện 747 tỷ đồng (giá hiện hành); tổng số cơ sở sản xuất 1.198/KH 1.194 cơ sở, đạt 100,34%. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chủ yếu tập trung phát triển quy mô vừa và nhỏ, một số lĩnh vực có lợi thế phát triển như: Chế biến nông, lâm sản, khai khoáng, sản xuất gạch, cơ khí sửa chữa thông thường, sản phẩm mỹ nghệ...

¹ trong đó: Lúa: 13.128 ha/KH 13.062 ha, đạt 100,51%, năng suất bình quân 68,96 tạ/ha; sản lượng 89.452 tấn/KH 75.000 tấn đạt 119,27%; ngô: 13.628 ha/KH 12.921 ha, đạt 105,47%, năng suất bình quân 65,25 tạ/ha; sản lượng 88.452 tấn/KH 80.000 tấn, đạt 110,57%; các loại cây trồng khác 5.566 ha/KH 5.306 ha, đạt 104,90%.

² trong đó: Diện tích cà phê 17.950 ha/KH 17.950 ha, đạt 100%, sản lượng cà phê nhân xô ước 37.500 tấn/KH 37.500 tấn, đạt 100%; cao su 1.298 ha/KH 951, đạt 136,49%; hồ tiêu 310 ha/KH 212 ha, đạt 146,23%; điều 703 ha/KH 703 ha, đạt 100%; các loại cây khác 663 ha/KH 227 ha, đạt 292,07%.

³ mất trắng 156,5 ha; thiệt hại từ 30-70% là 171,7 ha.

⁴ mất trắng 39 ha; thiệt hại 30-70% là 74 ha.

Về điện sinh hoạt, hiện có 282/284 thôn, buôn có điện, tỷ lệ 99,3%/KH 99,29%, đạt 100,01%; tổng số hộ gia đình có điện sinh hoạt 46.370 hộ/46.891 hộ, tỷ lệ 98,89%/KH 99,69%, đạt 99,2%.

3. Thương mại - dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước thực hiện 5.286 tỷ đồng, đạt 100% KH. Tổng số cơ sở thương mại - dịch vụ 4.860/KH 4.741 cơ sở, đạt 102,51%, trong đó: 3.779 cơ sở thương mại, 1.081 cơ sở dịch vụ. Thị trường hàng hóa dồi dào, đa dạng về mẫu mã, chủng loại, đáp ứng nhu cầu mua sắm của nhân dân.

Hoạt động của ngành dịch vụ như vận tải, bưu chính viễn thông... đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Giá trị dịch vụ ước thực hiện 303 tỷ đồng.

4. Xây dựng cơ bản

Đã đầu tư nâng cấp, sửa chữa tuyến đường giao thông từ Km 107+70 Quốc lộ 26 đi Trung tâm xã Ea Kly, với chiều dài 2,523 km, từ nguồn kinh phí của tỉnh, huyện và nhân dân đóng góp; đường từ Trung tâm xã Vụ Bản đi xã Hòa Phong, huyện Krông Bông, với chiều dài 5,357 km từ nguồn kinh phí Trung ương; đường từ buôn Plei Năm, huyện Cư Kuin đi xã Hòa Đông, với chiều dài 4,124 km, nguồn kinh phí của tỉnh; đường liên xã Tân Tiến, Ea Uy và Ea Yiêng, với chiều dài 12 km. Sửa chữa đường liên xã Ea Phê đi Ea Kuăng, với chiều dài 4,6 km; đường từ Trung tâm xã Hòa An đi thôn 6, thôn 7 - xã Hòa An, với chiều dài 1,7 km; sửa chữa cầu ông Xứng tại thôn 3 - xã Hòa Tiến từ nguồn vốn quỹ bảo trì đường bộ; 08 tuyến đường, với tổng chiều dài 8.825m thuộc Chương trình nông thôn mới; 14 tuyến đường tại thị trấn Phước An thuộc nguồn vốn nâng cấp đô thị loại 4. Hoàn thành xây dựng mới và đưa vào sử dụng 12 công trình, trong đó: Giao thông 04 công trình; dân dụng 08 công trình.

Với nguồn vốn đầu tư hạn hẹp nên hệ thống đường giao thông liên thôn, buôn, tổ dân phố được lát nhựa, bê tông xi măng chỉ thực hiện được 30%/KH 35%, đạt 85,71%; đường liên xã được bê tông, xi măng, lát nhựa thực hiện 72%/KH 75%, đạt 96%.

Bổ sung quy hoạch chi tiết khuôn viên văn hóa thể thao hồ Tân An; hoàn thành Phương án đề kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu Đông Bắc; xây dựng quy hoạch khu Tây Bắc thị trấn Phước An trình cấp trên phê duyệt. Thẩm định hồ sơ điều chỉnh quy hoạch xây dựng điểm dân cư Trung tâm xã Ea Uy, xã Ea Knuéc.

Huy động vốn đầu tư toàn xã hội 1.235 tỷ đồng/KH 1.200 tỷ đồng, đạt 102,92%.

5. Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện 78,221 tỷ đồng/KH 121,95 tỷ đồng, đạt 64,14%. Trong đó: Thu thuế, phí, lệ phí 56,81 tỷ đồng; thu biện pháp tài chính 18,911 tỷ đồng; thu quản lý qua ngân sách 2,5 tỷ đồng. Thu ngân sách năm 2014 không đạt chỉ tiêu kế hoạch, nguyên nhân do chính sách thuế của Nhà

nước không thu thuế GTGT đối với cà phê, nông sản; nếu tính cả phần giảm thuế GTGT thì thu ngân sách 128,76 tỷ đồng/KH 121,95 tỷ đồng, vượt 5,58%. UBND huyện đã đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính, Cục Thuế giảm dự toán thu thuế và bổ sung phần hụt thu 51,90 tỷ đồng thuế GTGT đối với cà phê, nông sản.

Tổng chi ngân sách ước thực hiện 720,285 tỷ đồng/KH 635,88 tỷ đồng, đạt 113,27%. Công tác chi ngân sách đảm bảo chi đúng, kịp thời.

6. Tài nguyên và môi trường

Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất huyện Krông Pắc đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu (2010 - 2015). Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được quan tâm chỉ đạo, mặc dù ngân sách bố trí cho việc đo đạc, lập lưới địa chính rất hạn chế, nhưng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã có nhiều cố gắng, kết quả đã cấp 85%/KH 95%, đạt 89,47%.

Thường xuyên kiểm tra và phối hợp kiểm tra về môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở vật tư nông nghiệp, cơ sở giết mổ, cơ sở y tế, các điểm khai thác cát tại xã Vụ Bản, khai thác vàng tại núi Cư Kuin thuộc xã Ea Kênh, khai thác khoáng sản tại xã Ea Yiêng, các lò sấy nông sản... Thực hiện thu gom, xử lý rác thải tại Trung tâm thị trấn Phước An thực hiện 90%/KH 90%, đạt 100%; tại Trung tâm các xã đạt 75%/KH 75%, đạt 100%. Hiện chưa có quy trình xử lý chất thải rắn nên chất thải chỉ được chôn lấp tự nhiên.

7. Chương trình mục tiêu quốc gia

- **Chính sách dân tộc:** Các chương trình chính sách trong vùng Đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch, nguồn vốn được cấp.

Chương trình 102: Hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo ở vùng khó khăn với tổng nguồn vốn tỉnh giao 1.815.440.000 đồng, đã giải ngân 100% cho 8.160 hộ tại xã thuộc khu vực II, III, trong đó: Cấp 58.218 kg muối I-ốt, với trị giá 320.199.000 đồng; cấp 36.085 kg lúa giống, với trị giá 626.461.500 đồng; cấp 10.4133 kg ngô giống, với trị giá 829.409.500 đồng; hỗ trợ tiền mặt 39.370.000 đồng.

Chương trình 135: Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tổng vốn 3,08 tỷ đồng, đã thực hiện giải ngân 2,44 tỷ đồng, trong đó: Xây dựng cơ sở hạ tầng 3,08 tỷ đồng⁵; vốn đang triển khai: 640 triệu đồng.

Tổ chức tập huấn cho những người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số được 03 buổi, với 103 người tham dự.

- **Xây dựng nông thôn mới:** Tổ chức tập huấn kiến thức về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cấp xã và cán bộ thôn buôn⁶. Triển

⁵ Xã Ea Yiêng 830 triệu đồng; xã Vụ Bản 650 triệu đồng; xã Ea Uy 580 triệu đồng; xã Tân Tiến 380 triệu đồng.

⁶ Đã tổ chức 02 lớp tập huấn công tác lập dự toán, thanh toán, quyết toán các công trình thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho 320 cán bộ là Trưởng Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý, kế toán, cán bộ phụ

khai cho các xã rà soát, đánh giá lại 19 tiêu chí nông thôn mới theo bảng hướng dẫn chấm điểm của tỉnh.

Toàn huyện có 02 xã đạt 17 tiêu chí (Ea Kly và Hòa Đông), 01 xã đạt 15 tiêu chí (Ea Kuăng), 01 xã đạt 13 tiêu chí (Hòa An), 02 xã đạt 12 tiêu chí (Tân Tiến, Ea Phê); 01 xã đạt 11 tiêu chí (Ea Kênh), 01 xã đạt 10 tiêu chí (Ea Yông), 07 xã đạt 5-9 tiêu chí (Krông Búk, Ea Knuéc, Ea Hiu, Hòa Tiến, Vụ Bôn, Ea Uy và Ea Yiêng), không còn xã khó khăn đạt dưới 5 tiêu chí. Tổng số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn huyện là 156 tiêu chí, bình quân 10,4 tiêu chí/xã.

- **Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn:** Tỷ lệ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh năm 2014 ước thực hiện 88,2%/KH 85%, đạt 103,76%; dân cư thị trấn Phước An sử dụng nước hợp vệ sinh ước thực hiện 98,8%/KH 98%, đạt 100,82%.

- **Công trình hồ chứa nước Krông Búk hạ:** Vốn 2013 kéo dài 80 tỷ đồng, vốn năm 2014 là 320, tổng vốn phải thực hiện năm 2014 là 400 tỷ đồng, trong đó: UBND tỉnh đã điều chuyển 28 tỷ đồng cho công trình Krông Pách thượng, do vậy vốn bố trí năm 2014 còn 372 tỷ đồng. Đã giải ngân 163,661 tỷ đồng, đạt 43,99%, trong đó: Giải ngân đền bù giải phóng mặt bằng 119,948 tỷ đồng; giải ngân đo đạc, lập lưới địa chính và xây lắp 43,713 tỷ đồng.

Bàn giao mặt bằng các tuyến kênh mương, với chiều dài 146,5 km/KH 223 km, đạt 65,70%, trong đó: Kênh có Ft ≤ 150 ha, với chiều dài 80,5 km/KH 147 km, đạt 54,76%; kênh có Ft ≥ 150 ha, với chiều dài 56 km/KH 76 km, đạt 73,68%. Tổ chức bảo vệ thi công tuyến kênh chính Tây đoạn K9+150 đến K9+520 đi qua thôn Phước Lộc 3, xã Ea Phê. Trung tập 79 cán bộ của các phòng, ban, cán bộ địa chính xã, thị trấn và hợp đồng thêm nhân lực để đẩy nhanh tiến đo đạc, kiểm đếm, đền bù, giải phóng mặt bằng các tuyến kênh mương giao cho đơn vị thi công.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Trên địa bàn huyện có tổng số 106 trường học, trong đó: Có 8 trường thuộc tỉnh quản lý gồm (6 trường THPT, 1 Trung tâm GDTX, 1 trường Dân tộc nội trú), 98 trường thuộc huyện quản lý gồm (23 trường THCS, 51 trường Tiểu học và 24 trường Mầm non).

Năm học 2014 – 2015 UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành liên quan chú trọng công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mở rộng trường, lớp; đã quan tâm đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo các tiêu chí trường chuẩn. Trong năm 2014 có 04/KH 04 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt 100%, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 30/98 trường chiếm 31%.

trách nông thôn mới và Trường Ban phát triển các thôn, buôn của 15 xã trên địa bàn huyện; 01 lớp tập huấn Hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới cho 45 cán bộ xã.

Các trường thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng như: Phong trào xây dựng “Trường học thân thiện - Học sinh tích cực”; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy, tổ chức kiểm tra chất lượng ở các đơn vị trường học; chú trọng, quan tâm bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh bỏ học để các em có điều kiện học hành.

Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 98%/KH98%, đạt 100%; tỷ lệ lên lớp bậc Tiểu học là 99%/KH 97%, đạt 102%; tỷ lệ lên lớp bậc THCS đạt 99%/KH 98%, đạt 101%; tỷ lệ đậu tốt nghiệp THPT là 97%/KH 95 %, đạt 102%. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi cho 16/16 xã, thị trấn. Hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi xã Ea Yiêng. 100% xã có Trung tâm cộng đồng hoạt động tốt.

2. Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm. Các Chương trình y tế, phòng chống bệnh xã hội nhìn chung triển khai đúng kế hoạch và tiến độ đề ra. Công tác phòng chống dịch được chú trọng. Công tác tiêm chủng được duy trì thường xuyên. Công tác khám chữa bệnh cho người nghèo và trẻ em dưới 6 tuổi tiếp tục được đẩy mạnh. Nhiều cơ sở Y tế đã được nâng cấp góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc điều dưỡng người bệnh. Đến nay đã có 14/16 xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế chiếm 87,5%/KH 80% đạt 109%. Hệ thống trang thiết bị y tế tiếp tục được đầu tư, nâng cấp, trong năm 2014 Bệnh viện đa khoa huyện đã tiếp nhận khám bệnh cho 131.202 lượt người, điều trị nội trú 13.166 lượt người, chuyển viện tuyến trên 5.035 ca.

Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,01% /1% KH; giảm tỷ suất sinh 0,3%/KH0,5%, đạt 60%.

Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế đối với các dự án phòng chống bệnh lây nhiễm, tiêm chủng mở rộng, chăm sóc sức khỏe sinh sản, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình. Duy trì hoạt động kiểm tra vệ sinh môi trường tại các điểm cung cấp nước tập trung, công tác xử lý rác thải, Y tế trường học.

Việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm thường xuyên được quan tâm và chú trọng, đã kiểm tra 54 cơ sở, trong đó: 14 cơ sở không đạt, Đoàn kiểm tra đã tiến hành xử phạt và nhắc nhở các cơ sở không chấp hành tốt Luật an toàn thực phẩm.

3. Văn hoá, thông tin, tuyên truyền

Các hoạt động văn hóa thông tin, tuyên truyền diễn ra sôi động với nhiều ý nghĩa thiết thực, nhiều hoạt động và lễ hội đã được tổ chức tại các địa phương. Công tác tuyên truyền về các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn giao thông, hiến máu nhân đạo, phòng, chống dịch... dưới nhiều hình thức phong phú, sáng tạo và đổi mới nội dung đã mang lại nhiều kết quả cao trong hoạt động thông tin tuyên truyền.

Thường xuyên chỉ đạo tổ chức và chú trọng quan tâm đến việc khôi phục duy trì các lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, mở các lớp năng khiếu sử dụng các nhạc cụ dân tộc.

Tiếp tục được đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác tuyên truyền và phổ biến “Luật Phòng chống bạo lực gia đình” trên địa bàn. Trong năm có 3/KH 3 thôn, buôn đăng ký văn hóa, đạt 100% KH; đã thực hiện 95%/KH 95% hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, đạt 100%; có 145/284 thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, tái công nhận văn hóa chiếm 51,06%/KH75%, đạt 68,08%. Có 83%/KH95% buôn đồng bào dân tộc thiểu số có nhà sinh hoạt cộng đồng, đạt 87,3%. Thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh Internet và Karaoke trên địa bàn để chấn chỉnh những vi phạm.

Ngoài ra còn duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của đội thông tin lưu động, đội chiếu bóng, Nhà văn hóa, Thư viện..., đã tạo nhiều chuyển biến rõ nét trong hoạt động văn hóa và thông tin tuyên truyền, góp phần truyền tải kịp thời các thông tin đến cơ sở.

Hoạt động thể dục – thể thao thường xuyên được tổ chức, thu hút đông đảo các tầng lớp tham gia. Trong năm đã tổ chức được 11/KH10 giải thể thao cấp huyện, đạt 110%.

Đài Truyền thanh - Truyền hình bám sát các Nghị Quyết của Đảng bộ huyện, Nghị Quyết của HĐND huyện, đề ra kế hoạch thực hiện tốt việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Trong năm đã sản xuất được 104 Chương trình, đạt 100% kế hoạch. Duy trì và hoạt động đều đặn các chương trình phát thanh, truyền hình bằng hai thứ tiếng phổ thông và Ê đê. Bảo quản, vận hành tốt hệ thống máy móc, đường truyền từ huyện đến cơ sở.

4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội và các chính sách cho người có công

- **Công tác lao động, việc làm và đào tạo nghề:** Đã mở 12 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn với 400 học viên, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo 45%/KH 45%, đạt 100%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề 35%/KH 35%, đạt 100%. Giải quyết việc làm cho 1.860/KH 1.700 lao động, đạt 109,41%, trong đó: Lao động ngoài tỉnh 1.340/KH 1.200, đạt 111,7%; lao động xuất khẩu 35/KH35, đạt 100%.

- **Công tác chính sách cho người có công:** Điều chỉnh tăng, giảm và cấp chế độ cho đối tượng chính sách người có công với cách mạng hưởng trợ cấp hàng tháng trong năm, với số tiền 28.690.293.320 đồng. Tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà các gia đình chính sách người có công nhân dịp Tết Nguyên Đán, ngày Thương binh liệt sỹ, với tổng số tiền 2.293.900.000 đồng. Vận động quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được 600.844.000 đồng/KH 400.000.000 đồng, đạt 150,2%.

Hỗ trợ xây dựng mới 3/KH 5 nhà, đạt 60%; sửa chữa 12/KH10 nhà, đạt 120% từ nguồn quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/QĐ-CP của Chính phủ: Xây mới 168/KH 289 nhà, đạt 58,1%.

- **Công tác giảm nghèo:** Kết quả rà soát cuối năm 2014 có 4.728 hộ nghèo, chiếm 10,15%/KH giảm xuống còn 10%, đạt 98,5%. Có 2.158 hộ cận nghèo chiếm 4,60%/KH giảm xuống còn 4,12%, đạt 89,6%.

- **Công tác bảo trợ xã hội:** Điều chỉnh tăng, giảm và cấp chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hàng tháng kịp thời và đúng đối tượng. Cấp 170 tấn gạo cứu đói tết Nguyên đán Giáp Ngọ cho 16 xã, thị trấn, trong đó: Từ nguồn tỉnh 115 tấn, huyện 55 tấn. Cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí cho sinh viên theo Nghị định 49 của Chính phủ, với số tiền 2.818.697.770 đồng. Hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh giai đoạn 2010 – 2013, với số tiền 17.951.565.877 đồng.

- **Công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em:** Tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán 2.515 suất quà, với số tiền 125.750.000 đồng (nguồn UBND xã, thị trấn). Tổ chức tốt Tháng hành động vì trẻ em và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân ngày 01/6...

- **Công tác từ thiện nhân đạo:** Hoạt động của Hội chữ thập đỏ từ huyện đến cơ sở đã có nhiều tích. Thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, phát huy các nguồn lực để tham gia công tác từ thiện nhân đạo. Tổng giá trị thực hiện là 6,919 tỷ đồng/ KH 5 tỷ đồng, đạt 138,4%.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- **Công tác Thanh tra:** Đã triển khai 19 đoàn thanh tra, trong đó 13 đoàn thanh tra theo kế hoạch⁷ và 06 Đoàn thanh tra đột xuất. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về hành chính 31 đơn vị; kiến nghị 12 nội dung yêu cầu chấn chỉnh quản lý, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; thu hồi số tiền sai phạm 11.681.618 đồng.

Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra đối với 08/10 đơn vị, các kiến nghị đã nêu trong kết luận thanh tra đều được các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc.

- **Công tác phòng, chống tham nhũng:** Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong các hoạt động kinh tế; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định; niêm yết công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị mình. Thực hiện luân chuyển, chuyển đổi 56 vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Thực hiện về minh bạch tài sản thu nhập, 100% đối tượng thuộc diện phải kê khai đã thực hiện kê khai. Trong năm không phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng.

- **Công tác tiếp công dân:** Thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo Đề án tiếp công dân của Chính phủ. Lãnh đạo UBND huyện duy trì tốt việc tiếp công

⁷ 05 đoàn thanh tra kinh tế - xã hội; 03 Đoàn thanh tra trách nhiệm việc chấp hành pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; 05 Đoàn thanh tra chuyên đề diện rộng về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ.

dân theo lịch để giải quyết những kiến nghị của công dân. Bộ phận tiếp công dân đã tiếp 305 lượt người/199 vụ việc, tăng 44% (93 vụ) so cùng kỳ năm 2013, trong đó: khiếu nại 138 lượt/105 vụ⁸; tố cáo 08 lượt/ 08 vụ⁹; kiến nghị, phản ánh, tranh chấp 159 lượt/86 vụ¹⁰.

- **Giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Tổng số đơn phải giải quyết 104 đơn gồm: Khiếu nại 40 đơn, tố cáo 8 đơn, kiến nghị phản ánh 56 đơn. Đã giải quyết 84 đơn gồm: Khiếu nại 34 đơn; tố cáo 6 đơn; kiến nghị, phản ánh, tranh chấp 44 đơn.

2. Tư pháp

- Công tác theo dõi, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật được chú trọng.

- Công tác truyền truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã được triển khai bằng nhiều hình thức như: Thông qua các hoạt động xây dựng hương ước, quy ước ở thôn, buôn, tổ dân phố; hoạt động hoà giải ở cơ sở; qua cuộc thi tìm hiểu pháp luật năm 2014 do Sở Tư pháp tổ chức; qua cấp phát tờ rơi, qua tủ sách pháp luật; qua tổ chức 2 Hội nghị triển khai và quán triệt 14 Luật¹¹ và Hiến pháp năm 2013,...

Toàn huyện có 284 tổ hoà giải, với 1.733 hoà giải viên ở cơ sở. Trong năm, các tổ hòa giải đã thụ lý 113 vụ việc, hòa giải thành 97 vụ việc (đạt tỷ lệ 86%) đã góp phần hỗ trợ tích cực trong việc mang lại hạnh phúc cho nhiều gia đình.

- Từ huyện đến xã, thị trấn đã thực hiện tốt công tác hộ tịch và công tác chứng thực theo quy định của pháp luật.

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính thường xuyên thực hiện việc cập nhật những thay đổi về thủ tục hành chính; triển khai kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2014 trên địa bàn.

3. Công tác xây dựng chính quyền

- **Công tác cán bộ và xây dựng chính quyền:** Công tác tuyển dụng¹², quy hoạch, bố trí, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, chuyển ngạch, nâng lương¹³, nghỉ hưu trong công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

⁸ Bồi thường, hỗ trợ 82 lượt/50 vụ, hành vi hành chính 40 lượt/40 vụ, đất đai 10 lượt/10 vụ, nội dung khác 06 lượt/05 vụ.

⁹ Hành vi hành chính 05 lượt/05 vụ, đất đai 01 lượt/01 vụ, nội dung khác 02 lượt/02 vụ.

¹⁰ Bồi thường, hỗ trợ 66 lượt/13 vụ việc, đất đai 38 lượt/25 vụ, tranh chấp dân sự 06 lượt/06 vụ, chế độ chính sách 05 lượt/05 vụ; ô nhiễm môi trường 01 lượt/01 vụ, thủ tục hành chính 04 lượt/04 vụ, nội dung khác 39 lượt/32 vụ.

¹¹ Luật phòng, chống khủng bố; Luật Khoa học và công nghệ; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật Phòng, chống thiên tai; Luật Hòa giải ở cơ sở; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú; Luật Sửa đổi, bổ sung Điều 170 của Luật Doanh nghiệp, Luật tiếp công dân; Luật đất đai; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật việc làm; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng cho lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, các trường học và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn, cán bộ Tư pháp - Hộ tịch xã, thị trấn.

¹² Tổ chức xét tuyển dụng 238 giáo viên, nhân viên trường học; hợp đồng 248 người; giải quyết nghỉ hưu cho 10 viên chức sự nghiệp giáo dục, 03 cán bộ, công chức cấp xã.

Công tác xây dựng Hội cựu thanh niên xung phong, Hội cựu giáo chức của các xã, thị trấn đã được quan tâm; đã kiện toàn Ban chỉ huy quân sự các xã Ea Kênh, Krông Búk, Ea Phê, Hòa An. Cử cán bộ đối tượng 3 tham gia tập huấn quốc phòng – an ninh năm 2014; triệu tập dân quân tự vệ đi học cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở năm 2014. Ban hành Quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung Chủ tịch UBND xã Ea Yiêng; miễn nhiệm và bầu bổ sung các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã Ea Phê.

Xây dựng dự án nâng đô thị loại IV (thị trấn Phước An) thành thị xã.

- **Công tác Tôn giáo:** Thường xuyên phối hợp với các chức sắc tôn giáo để giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tôn giáo, giải quyết các nội dung theo đề nghị chính đáng, hợp pháp của các tổ chức tôn giáo; hướng dẫn các tôn giáo hoạt động và tổ chức các dịp Lễ theo quy định. Xử lý kịp thời các trường hợp xây dựng, thờ tự, hoạt động tôn giáo trái phép.

- **Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật:** Lập hồ sơ trình cấp cho thẩm quyền phong tặng, truy tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng” cho 13 cá nhân. Khen thưởng cho 2.023 tập thể, cá nhân đã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Xét và ban hành Quyết định kỷ luật cán bộ, công chức xã Ea Phê (cảnh cáo 02 cán bộ, buộc thôi việc 01 công chức kế toán).

- **Công tác Cải cách hành chính:** Thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” tại UBND các xã, thị trấn; tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, tại Văn phòng HĐND và UBND huyện; thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị, tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ.

Hầu hết các hồ sơ hành chính của tổ chức, công dân đều giải quyết kịp thời, đúng quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, một số hồ sơ giải quyết còn trễ hẹn gây bức xúc cho người dân.

- **Công tác lưu trữ:** Thường xuyên sắp xếp, kiểm tra, bảo quản tài liệu lưu trữ, đảm bảo an toàn và khoa học. Thành lập Hội đồng thẩm định giá trị tài liệu (1980-2011), Hội đồng hủy tài liệu. Thực hiện chỉnh lý tài liệu giai đoạn 2012-2014.

- **Công tác quản lý nhà nước về thanh niên:** Ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND huyện và Huyện Đoàn về công tác thanh niên. Giải quyết chế độ đối với Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

4. Quốc phòng, quân sự

Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2014 “PT – 14” đạt loại khá. Chỉ đạo tổ chức diễn tập chiến đấu trị an vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ chính trị tại 04 xã: Hòa Đông, Ea Knuéc, Ea Kênh, Ea Yông.

¹³ Luân chuyển 34 kế toán trường học; chuyển ngạch lương cho 15 người; nâng lương cho 52 trường hợp, xếp lương cho 15 trường hợp.

Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ năm 2014 theo đúng kế hoạch và thời gian quy định, quân số nhập ngũ 330/KH 330 thanh niên. Đón nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương 362 người và đăng ký vào ngạch dự bị động viên.

Điều động đối tượng III tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng tại Ban chỉ huy quân sự tỉnh và Quân khu; bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho 200 cán bộ là đối tượng IV, 316 cán bộ là đối tượng V. Chỉ đạo tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ khối các cơ quan Đảng, chính quyền; Doanh nghiệp; dân quân tự vệ các xã, thị trấn; tập huấn cho cán bộ trung đội trưởng, tiểu đội trưởng; thôn, buôn đội trưởng.

Tuyên truyền cho toàn bộ cán bộ, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp biết về việc Trung quốc hạ đặt giàn khoan Hải Dương 981 trái phép trong vùng lãnh hải, vùng đặt quyền kinh tế của Việt Nam.

5. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

5.1. Tình hình an ninh chính trị: Còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp, khó lường, bạo loạn phản động FULRO lưu vong tiếp tục liên lạc, chỉ đạo một số cơ sở ngầm trên địa bàn; đã gọi hỏi, đấu tranh làm rõ 23 đối tượng liên lạc FULRO qua mạng xã hội Facebook; đưa 05 đối tượng ra kiểm điểm trước nhân dân, có khoảng 600 người tham dự.

Công tác an ninh tôn giáo: Giải quyết 04 vụ vi phạm pháp luật về sinh hoạt đạo, tuyên truyền đạo, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép. Vận động 30 đối tượng cầm đầu từ bỏ hoạt động tà đạo “Hà Môn”; đưa 09 đối tượng tái hoạt động tà đạo “Hà Môn” ra kiểm điểm trước dân, có khoảng 50 lượt người tham dự. Làm việc với 02 đối tượng tham gia tà đạo “Pháp Luân Công”, 05 đối tượng tái hoạt động “Đức ngọc phật Hồ Chí Minh”. Một số hộ dân tộc Mông đi khỏi địa phương hoặc xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc sau một thời gian trở về lại địa phương.

Công tác đảm bảo an ninh nông thôn: Công an huyện đã tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền giải quyết cơ bản vụ 700 người dân tộc Xê Đăng đào nương trên đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Phước An để xây nghĩa địa; giải quyết 04 vụ tranh chấp đất đai.

Tổ chức lớp tập huấn về công tác bảo vệ bí mật nhà nước cho cán bộ chủ chốt; công chức, viên chức làm công tác liên quan đến bảo mật Nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra 30 cơ sở kinh doanh có điều kiện, phát hiện 08 cơ sở sai phạm, tạm giữ 06 Giấy phép kinh doanh, 01 đầu máy vi tính và thu giữ 46 đĩa lậu.

5.2. Tình hình trật tự, an toàn xã hội:

- Về tội phạm hình sự: Điều tra, làm rõ 68/80 vụ, đạt tỷ lệ 85%, vượt chỉ tiêu kế hoạch, tăng 1,8% so với năm 2013; thu hồi tài sản trị giá khoảng 220 triệu đồng. Đã bắt, vận động đầu thú 06 đối tượng có Lệnh truy nã.

- Về tội phạm kinh tế và chức vụ: Phát hiện, điều tra 08 vụ, 13 đối tượng; thu hồi tài sản trị giá khoảng 60 triệu đồng, thu giữ 320 bao thuốc lá JET, 245 phụ kiện điện thoại nhập lậu. Khởi tố 02 vụ, 04 đối tượng; xử lý hành chính 05 vụ, 09 đối tượng.

- Về vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện 12 vụ, 12 đối tượng; thu giữ 7,928 m² gỗ các loại, 04 máy nổ, 04 đầu bơm; xử lý hành chính 08 vụ, 08 đối tượng với tổng số tiền 28.250.000 đồng; chuyển cơ quan khác 03 vụ, 04 đối tượng; kết thúc điều tra 01 vụ không xác định được đối tượng.

- Tội phạm về ma túy: Phát hiện, khởi tố điều tra 03 vụ, 03 đối tượng; thu giữ 0,4302 gam heroin; xử lý hành chính 01 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

- Quản lý hành chính về trật tự xã hội: Kiểm tra 152 lượt cơ sở kinh doanh có điều kiện phát hiện xử lý 30 trường hợp vi phạm. Vận động nhân dân giao nộp 01 khẩu súng quân dụng (K54), 48 khẩu súng tự chế, 02 kíp nổ, 15 quả lựu đạn, 40 viên đạn bi, 07 mã tấu, dao, kiếm các loại. Phát hiện, xử lý 04 vụ, 04 đối tượng mua bán pháo trái phép, thu giữ 64,5 kg pháo nổ. Kiểm tra, phát hiện và xử phạt 05 trường hợp vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy; xử lý 03 vụ vi phạm về an ninh trật tự.

- Trật tự an toàn giao thông: Tuần tra kiểm soát phát hiện và xử phạt 7.651 trường hợp vi phạm Luật giao thông đường bộ, thu nộp ngân sách Nhà nước 1.527.846.000 đồng. Tai nạn giao thông được kiểm giảm trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết và số người bị thương).

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2014 có rất nhiều khó khăn, thách thức trong mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, nhưng với sự đoàn kết, thống nhất, UBND huyện đã chỉ đạo, triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của HĐND tỉnh, huyện ngay từ đầu năm, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; sự phấn đấu, nỗ lực của các cấp, các ngành và nhân dân đã thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra: Tăng trưởng kinh tế mặc dù không đạt chỉ tiêu kế hoạch nhưng vẫn ở mức cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; trồng trọt, chăn nuôi thuận lợi; an sinh xã hội được đảm bảo.

Về ưu điểm:

- Về kinh tế: Thời tiết tương đối thuận lợi cho phát triển sản xuất, nước tưới nhờ có sự đóng góp tích cực của công trình hồ chứa nước Krông Búk hạ, dịch bệnh trong trồng trọt, chăn nuôi xảy ra ở quy mô nhỏ. Một số công trình cơ sở hạ tầng đã được đầu tư nâng cấp phục vụ cho sản xuất và đời sống nhân dân. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã mang lại hiệu quả thiết thực, bộ mặt nông thôn ngày càng được đổi mới, giao thông thuận lợi. Nhiều thành tựu khoa học kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất.

- Về văn hóa - xã hội: Công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất trường học được quan tâm. Các lễ hội truyền thống được duy trì tổ chức. Phong

trào thể dục, thể thao phát triển mạnh. Công tác an sinh xã hội và đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn được chú trọng.

- Về Quốc phòng, An ninh: Được các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị quan tâm triển khai thực hiện. Tình hình an ninh - chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Về tồn tại, hạn chế:

- Về kinh tế: Việc đền bù, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc trong nhân dân dẫn đến việc giải ngân nguồn vốn chưa đạt kế hoạch, dẫn đến tiến độ xây dựng hệ thống kênh mương thuộc công trình hồ chứa nước Krông Búk hạ chưa đạt tiến độ, nên lượng nước tưới cho sản xuất chưa đảm bảo. Chăn nuôi chưa đạt kế hoạch đề ra nhất là đàn lợn. Đầu tư cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu, một số công trình chậm tiến độ, hoặc không được đầu tư. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân đạt kết quả thấp. Việc triển khai quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng sau quy hoạch còn chậm.

- Về văn hóa - xã hội: Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chưa tạo được sức lan tỏa, một số chỉ tiêu đạt thấp. Cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh ở tuyến xã còn hạn chế. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình chưa đạt kế hoạch, tỷ lệ sinh ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc còn cao. Công tác giảm nghèo chưa bền vững. Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho đối tượng nghèo đạt thấp.

- Về Quốc phòng, An ninh: Tình hình hoạt động của FULRO ngấm và tà đạo còn diễn ra. Công tác quản lý về tôn giáo chưa chặt chẽ, tình hình vi phạm pháp luật còn xảy ra. An ninh nông thôn vẫn còn nhiều vụ việc phức tạp.

Nguyên nhân:

- Về kinh tế: Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng: Các tuyến kênh thuộc công trình hồ chứa nước Krông Búk hạ do đi qua địa bàn nhiều xã và huyện Ea Kar, số lượng thửa đất phải thu hồi nhiều, một mặt những thửa đất thu hồi rất nhỏ lẻ cũng vẫn phải thực hiện đầy đủ các thủ tục; nhiều hộ dân không hợp tác; một phần UBND tỉnh chậm cho chủ trương; bên cạnh đó giá đất đền bù thay đổi; phát sinh thêm khối lượng phải thực hiện vùng viền lòng hồ có chiều dài 16 km, với khoảng 180 ha chưa đo đạc, lập hồ sơ thu hồi đất. Đó là nguyên nhân dẫn đến tiến độ chậm.

Về chăn nuôi: Do ảnh hưởng tâm lý về dịch bệnh từ những năm trước; giá cả con giống, thức ăn chăn nuôi tăng cao, đa số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ nằm trong khu dân cư nên sợ vi phạm gây ô nhiễm môi trường. Chính đó là nguyên nhân dẫn đến đàn lợn đạt thấp.

Về đầu tư cơ sở hạ tầng: Do nguồn ngân sách hạn chế, việc huy động đóng góp trong nhân dân gặp khó khăn, nhiều nơi thu nhập của các hộ gia đình thấp.

- Về văn hóa - xã hội:

Về giáo dục: Một số điểm trường xuống cấp, cùng với một số địa phương kinh tế khó khăn nên việc huy động đóng góp tỷ lệ không cao.

Về lĩnh vực văn hoá thông tin: Biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng phong trào xã hội hoá lĩnh vực văn hoá chưa chưa thật sự có chiều sâu...

Lĩnh vực y tế: Chưa có chính sách thu hút bác sỹ về phục vụ tại các tuyến xã.

Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Do nhận thức của người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế nên tỷ lệ sinh còn cao.

Công tác giảm nghèo. Kinh phí hỗ trợ miễn giảm học phí cho sinh viên và chi phí học tập cho học sinh từ cấp trên chuyển về chậm, nên việc chi trả không kịp thời.

Chưa tích cực giải pháp hỗ trợ xây nhà cho hộ nghèo và đối tượng chính sách khó khăn về nhà ở.

- Phong trào phát động toàn dân tích cực bảo vệ an ninh Tổ quốc duy trì chưa thường xuyên, liên tục.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2015

A. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Tăng trưởng kinh tế 12%. Trong đó: Nông, lâm nghiệp tăng 8,33%; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng tăng 15,60%; Thương mại - dịch vụ, du lịch tăng 14,24%.

2. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm, ngư nghiệp 41,02%; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 16,01%; Thương mại - dịch vụ 42,97%.

3. Tổng diện tích gieo trồng 53.084 ha, gồm:

+ Diện tích cây hàng năm 32.182 ha, trong đó: Lúa nước 13.128 ha, ngô 13.557 ha, các loại cây trồng khác 5.497 ha.

+ Diện tích cây lâu năm 20.902 ha, trong đó: Cà phê 17.600 ha, cao su 1.298 ha, hồ tiêu 478 ha, điều 703 ha, cây trồng khác 823 ha. Sản lượng cà phê nhân xô 38.720 tấn.

4. Tổng sản lượng lương thực 174.000 tấn, trong đó: Thóc 96.000 tấn, ngô 78.000 tấn.

5. Lương thực bình quân đầu người 858 kg/người/năm. Thu nhập bình quân đầu người 28 triệu đồng/người/năm.

6. Đảm bảo nước tưới đạt 78% diện tích gieo trồng có nhu cầu tưới.

7. Chăn nuôi: Tổng đàn trâu 4.370 con, đàn bò 25.000 con, đàn lợn 162.100 con. Tổng đàn gia cầm: 1.530.000 con.

8. Diện tích nuôi thả cá 932 ha; sản lượng đánh bắt 1.680 tấn.

9. Trồng mới 200 ha rừng. Độ che phủ rừng 8%.
10. Đầu tư nâng cấp bê tông nhựa đường liên xã, thị trấn 75%; bê tông nhựa hoặc bê tông xi măng đường liên thôn, buôn, đường đô thị 35%.
11. 100% thôn, buôn có điện; 99,65% hộ gia đình có điện sinh hoạt.
12. Thu ngân sách trên địa bàn 90,654 tỷ đồng, trong đó: Thuế, phí và lệ phí 64,5 tỷ đồng, thu biện pháp tài chính 20,19 tỷ đồng, thu quản lý qua ngân sách 5,964 tỷ đồng; tổng chi ngân sách 680,346 tỷ đồng; huy động vốn đầu tư toàn xã hội 1.415 tỷ đồng.
13. 100% dân cư thị trấn sử dụng nước hợp vệ sinh; 90% dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
14. Thu gom xử lý rác thải tại khu vực Trung tâm thị trấn Phước An 90%; khu vực Trung tâm các xã 75%.
15. Đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân theo Chỉ thị 1474/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 30/NQ-QH13 của Quốc hội, đạt tỷ lệ 95% diện tích cần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của huyện.
16. Xây dựng xã Ea Kly và xã Hoà Đông hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới và được công nhận xã nông thôn mới tháng 6/2015.
17. Triển khai thực hiện dự án xây dựng khu Đông Bắc và Công viên văn hóa, thể thao hồ Tân An – thị trấn Phước An.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Nâng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú trong các trường mầm non, mẫu giáo đạt tỷ lệ 50%.
Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 98%. Đề nghị công nhận phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi cấp tỉnh.
Tỷ lệ lên lớp bậc Tiểu học đạt 99,4%; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 99%. Tỷ lệ lên lớp bậc THCS đạt 99,1%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS 99%.
Công nhận 4 trường đạt chuẩn quốc gia.
2. Xây dựng 05 nhà và sửa chữa 10 nhà ở cho gia đình chính sách gặp khó khăn về nhà ở. Hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số: 22/2014/QĐ-TTg, ngày 26/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ cho 121 hộ. Vận động 450 triệu đồng “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”.
3. Mở 12 lớp đào tạo nghề, với 400 lao động nông thôn. Giải quyết việc làm mới cho 1.700 lao động, trong đó: Lao động ngoài tỉnh 1.200 lao động, xuất khẩu lao động 35 người/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 45%, tỷ lệ qua đào tạo nghề đạt 35%.
4. Giảm tỷ lệ hộ nghèo 3%, còn 7,15%; hộ cận nghèo giảm 2%, còn 2,6%.

5. Phân đầu xây dựng 02 thôn, buôn văn hóa; 95% số hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa; 170 thôn, buôn, tổ dân phố được công nhận, tái công nhận thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa; 02 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới. Tổ chức 10 giải thể thao cấp huyện.

6. Phân đầu 100% xã thị trấn đạt Chuẩn quốc gia về y tế; giảm tỷ suất sinh 0,24‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,0%. Quy mô dân số 210.000 người.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Thực hiện tốt công tác tiếp dân; xử lý và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường công tác Thanh tra; thực hiện có hiệu quả chương trình phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

3. Tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo đề án vị trí việc làm. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

4. Đảm bảo giữ vững ổn định an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, không để xảy ra đột biến, bất ngờ; giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

5. Triển khai nhiệm vụ quốc phòng, quân sự gắn với nền quốc phòng toàn dân với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động bất ngờ, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, gây rối. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chất lượng, số lượng theo chỉ tiêu trên giao.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Tập trung thực hiện các giải pháp để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, từng bước nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, của doanh nghiệp và từng sản phẩm. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu ngành nghề hợp lý.

Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, các công trình hạ tầng quan trọng. Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách nhà nước theo chỉ tiêu kế hoạch.

Kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản đi đôi với việc bảo vệ tốt nguồn lợi thủy sản, khai thác có hiệu quả nguồn lợi thủy sản trong hồ Krông Búk hạ. Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng, tăng độ che phủ rừng.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống bão lụt và giảm nhẹ thiên tai; khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, đảm bảo nhu cầu phục vụ nước tưới.

Huy động sự đóng góp của nhân dân, lòng ghép có hiệu quả trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thực hiện có hiệu quả chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

2. Tăng cường công tác kiểm tra quản lý đất đai, khoáng sản và môi trường theo quy hoạch. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo theo Chỉ thị 1474/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 30/NQ-QH13 của Quốc hội.

3. Triển khai thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng dự án khu Đông Bắc; hoàn thành quy hoạch khu Tây Bắc thị trấn Phước An; đẩy nhanh tiến độ quy hoạch khu đô thị mới xã Ea Phê; xây dựng các điểm văn hóa, vui chơi, giải trí.

4. Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển các ngành nghề có lợi thế, có nguyên liệu và thị trường tại chỗ; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản, lâm sản.

Tăng cường mở rộng hoạt động bán buôn, bán lẻ, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển dịch vụ.

5. Phát triển kết cấu hạ tầng, thực hiện tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng xây dựng cơ bản. Có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường đã xuống cấp. Tập trung vốn cho các công trình cấp bách, công trình phục vụ phòng chống thiên tai, bão lụt, công trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung giải quyết những tồn đọng trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn trái phiếu chính phủ và hoàn thành thi công các tuyến kênh thuộc công trình hồ chứa nước Krông Búk hạ.

6. Tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thuế; xử lý nghiêm các trường hợp nợ đọng thuế, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp và các đối tượng nộp thuế; đảm bảo nguồn thu cân đối ngân sách của địa phương; quản lý, sử dụng ngân sách hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc phân cấp ngân sách cho các đơn vị và các xã, thị trấn theo đúng quy định. Kịp thời cấp phát các khoản kinh phí thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý về giáo dục; thực hiện tốt việc phân cấp quản lý giữa phòng chuyên môn và các trường học.

Chỉ đạo chặt chẽ các trường học trong việc đề xuất, tham mưu, tiếp nhận sử dụng, quản lý nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động giáo dục của các trường.

Triển khai kế hoạch, nhiệm vụ của từng bậc học trong năm 2015; xây dựng các kế hoạch nhiệm vụ công tác thanh, kiểm tra, công tác pháp chế đến các

trường học. Triển khai mua sắm các trang thiết bị phục vụ dạy và học để cấp cho một số trường trong kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia và một số trường đã được phê duyệt.

Thực hiện nghiêm túc “3 công khai” của các cơ sở giáo dục về công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai thu chi tài chính.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục, tăng cường các giải pháp đồng bộ, thiết thực, phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, đặc biệt với các trường có nhiều học sinh dân tộc, các trường khó khăn trên địa bàn. Tăng cường các giải pháp để khắc phục hiện tượng học sinh ngồi sai lớp, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi.

Tiếp tục phát triển đội ngũ Nhà giáo đi đôi với nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên ngành giáo dục.

Đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm tăng nguồn lực đầu tư cho sự nghiệp giáo dục.

2. Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn giám sát theo dõi dịch cúm A (H5N1), cúm A (H7N9), sốt xuất huyết, Tay – Chân - Miệng đề xuất các biện pháp phòng chống dịch kịp thời; tiếp tục thực hiện kế hoạch tiêm chủng mở rộng, phòng chống bệnh Ebola trên địa bàn huyện. Duy trì thực hiện chuẩn Quốc gia y tế xã, thị trấn phấn đấu hoàn thành mục tiêu 100% số xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế theo tiêu chí mới.

Đẩy mạnh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn vào Tết Nguyên Đán, Tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, các bếp ăn tập thể, Tết Trung thu, ... Thẩm định các cơ sở y, dược tư nhân, kiểm tra công tác khám, chữa bệnh các cơ sở y, dược tư nhân trên địa bàn.

Bệnh viện đa khoa huyện duy trì tốt công tác khám, điều trị và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Tăng cường các hoạt động truyền thông về Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; thực hiện tốt các biện pháp giảm sinh bền vững.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương, các dịp lễ, kỷ niệm đến với các tầng lớp nhân dân, nhất là công tác tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng; phong trào xây dựng nông thôn mới; năm an toàn giao thông trên địa bàn.

Duy trì tốt các CLB mở lớp công chiêng và nhạc cụ dân tộc tại các xã, các lớp năng khiếu cho thanh thiếu nhi trong dịp hè.

Khôi phục và tổ chức các ngày lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc tại chỗ trên địa bàn.

Tổ chức các hoạt động văn hóa – thông tin chào mừng, kỷ niệm 40 năm giải phòng Phước An, giải phóng hoàn toàn Miền nam thống nhất đất nước và Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng.

Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hóa từ huyện đến cơ sở, hướng dẫn cơ sở đăng ký chỉ tiêu xây dựng gia đình văn hóa; thôn, buôn, tổ dân phố, xã, thị trấn văn hóa.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động văn hóa trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định của pháp luật, phấn đấu 3 đợt/năm.

Đài truyền thanh - truyền hình tiếp tục nâng cao chất lượng, xây dựng các chương trình, chuyên mục đảm bảo thời lượng phát sóng các chương trình. Làm tốt công tác tuyên truyền chào mừng Đại Hội Đảng khóa XIII nhiệm kỳ 2015-2020.

4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội và các chính sách cho người có công

Xây dựng Kế hoạch về công tác điều tra cung, cầu lao động; tổ chức tập huấn cập nhật biến động lao cho trưởng các thôn, buôn, tổ dân phố của 16 xã, thị trấn. Chiêu sinh, mở 12 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; hướng dẫn, tư vấn cho nhân dân về nhu cầu đi xuất khẩu lao động và tìm việc làm trong nước.

Thăm gia đình chính sách nhân dịp tết Nguyên đán năm 2015 và kỷ niệm 69 năm ngày Thương binh, Liệt sĩ (27/07/1947 – 27/07/2015). Điều chỉnh tăng giảm, giải quyết các chế độ liên quan đến các đối tượng chính sách người có công. Tiếp tục triển khai hỗ trợ về nhà ở cho đối tượng người có công với cách mạng khó khăn theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Giải quyết chế độ điều dưỡng tại chỗ năm 2015....

Nhập tin và quản lý dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015. Tiến hành in sổ hộ nghèo, cận nghèo mới năm 2015 cho các đối tượng. Tổng kết công tác giảm nghèo năm 2014 và tổng kết giảm nghèo giai đoạn 2011-2015. Thực hiện, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho đối tượng hộ nghèo và cận nghèo. Lập Kế hoạch khảo sát, điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2015.

Rà soát các hộ bị rủi ro và đối giáp hạt để có kế hoạch cứu trợ kịp thời, không để nhân dân thiếu đói. Lập danh sách tăng, giảm và chi trả trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội thường xuyên và đột xuất. Tổng hợp danh sách đối tượng bảo trợ xã hội đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế.

Công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em: Tiếp tục quan tâm chăm sóc, bảo vệ quyền lợi của trẻ em; kịp thời lập danh sách trẻ em dưới 6 tuổi đề nghị cấp thẻ BHYT. Lập hồ sơ trẻ em bị bệnh hiểm nghèo cần sự hỗ trợ phẫu thuật. Rà soát trẻ em lang thang và trẻ em có nguy cơ lang thang đề nghị có chính sách giúp đỡ, quản lý. Ban hành Kế hoạch, thực hiện và đánh giá mô hình “xã, phường phù hợp với trẻ em” và “phòng chống tai nạn thương tích trẻ em” năm 2015 trên địa bàn.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc Da cam (DIOXIN) năm 2015. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Mỗi tổ chức cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”; đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa và ứng phó thảm họa, công tác chăm sóc sức khỏe dựa vào cộng đồng...phấn đấu giá trị hoạt động đạt 5 tỷ đồng trở lên.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH VÀ XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

1. Bố trí đảm bảo cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, có năng lực chuyên môn, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; bố trí thời gian để lãnh đạo tiếp công dân theo định kỳ và đột xuất; chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; hạn chế việc khiếu nại, tố cáo vượt cấp; khiếu kiện đông người. Tăng cường công tác thanh tra để phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân có sai phạm. Triển khai việc kê khai minh bạch tài sản theo quy định; công khai quy chế chi tiêu nội bộ tại tất cả các cơ quan, đơn vị.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong cán bộ công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính gắn liền với việc công khai minh bạch các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

4. Phát động phong trào thi đua yêu nước rộng rãi trong các cơ quan, đơn vị và trong mọi tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với việc tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; thường xuyên đi cơ sở kiểm tra việc chấp hành và triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo, chính sách của cấp trên; đảm bảo chất lượng, thời gian và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xử lý công việc; kiểm điểm trách nhiệm và xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật, kỷ luật công vụ.

5. Triển khai nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương gắn với nền quốc phòng toàn dân. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đảm bảo về số lượng và chất lượng; số lượng dân quân tự vệ/tổng dân theo chỉ tiêu trên giao ; chỉ tiêu huấn luyện cho các đối tượng đạt 85%; tỷ lệ xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng đạt 85% (trong đó vững mạnh toàn diện đạt 70%); huấn luyện kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo quy định đạt 100%. Điều tra, tổng hợp nắm chắc số lượng công dân nằm trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, tổ chức tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2015 dự kiến 320 công dân.

6. Phát động quần chúng nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Triển khai chương trình Quốc gia

về phòng chống tội phạm; thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu tội phạm, đẩy lùi các tệ nạn xã hội; điều tra làm rõ số vụ án hình sự đạt 80% (trong đó: điều tra làm rõ án hình sự nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 90%); giữ vững an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội đạt trên địa bàn các xã, thị trấn. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát trật tự an toàn giao thông đường bộ, giảm 10% tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí so với năm 2014.

Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường quản lý, hướng dẫn các tôn giáo hoạt động đúng quy định của pháp luật; kiên quyết xử lý các trường hợp lợi dụng tôn giáo, dân tộc gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, hoạt động tôn giáo trái phép và vi phạm pháp luật.

Trên đây là kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2015 của huyện Krông Pắc./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
[Handwritten signature]
Đoàn Xuân Bình

